

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64 /2023/HS – PT

Ngày: 23/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Đồng.

Các thẩm phán: Bà Vương Thị Hà.

Ông Nguyễn Trọng Trường.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Văn Khuyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Văn Bình - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B, Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 113/2023/TLPT – HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Bá T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 200/2023/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Bá T, sinh năm 1963; Nơi ĐKKHKT: khu T, phường V, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá T và bà Trịnh Thị N (đều đã chết); gia đình có 6 anh em, bị cáo là con út; có vợ là Đặng Thị Đ, sinh năm 1968 và có 02 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1993; tiền sự: Không; Tiền án:

- Tại Bản án số: 01/HSST ngày 23/02/1993 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Hà Bắc (nay là huyện Yên Phong, tỉnh B) tuyên phạt Thật 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” và 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; phạt bổ sung 295.000 đồng và phải chịu 30.000 đồng

án phí. Bản án sơ thẩm có kháng cáo. Bản án số: 79/HSPT ngày 01/7/1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc tuyên phạt Thạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” và 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp 02 tội là 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Bị cáo chưa chấp hành xong phần dân sự của bản án.

- Tại Bản án số: 05/HSST ngày 05/01/1995 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Hà Bắc (nay là thành phố B, tỉnh B) tuyên phạt Thạt 08 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” và 08 tháng tù về tội “Tổ chức dùng chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc Thạt chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 16 tháng tù. Thạt ra trại tháng 01/1996 (Bản án này nhận định Bản án số: 01/HSST ngày 23/02/1993 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Hà Bắc là tiền án và áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm).

- Tại Bản án số: 286/2000/HSST ngày 29/6/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tuyên phạt Thạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung 20.000.000 đồng, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 185(đ) và khoản 1 Điều 185(o) Bộ luật Hình sự năm 1985, sửa đổi bổ sung năm 1997. Thạt ra trại ngày 19/3/2009. Qua xác minh, Thạt chưa chấp hành phần hình phạt bổ sung, án phí hình sự sơ thẩm (Bản án này đã nhận định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm).

Nhân thân: Năm 1988, Nguyễn Bá T bị Công an tỉnh Hà Bắc xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác”. Ngày 11/11/2021, Thạt bị Công an thành phố B xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Đánh bạc”;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/5/2023. Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B.

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Hữu Bình, sinh năm 1983 – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh B.
2. Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 05 phút ngày 12/5/2023, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B tuần tra tại khu T, phường V, thành phố B phát hiện

Nguyễn Bá T và Đào Văn D, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú ở thôn Làng Gia, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy.

Tổ công tác kiểm tra và thu giữ của Thật và Dũng gồm: Dũng tự nguyện giao nộp từ tay phải Dũng đang cầm 01 gói được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Dũng khai chất bột màu trắng là heroine Dũng vừa mua của Thật với giá 100.000 đồng. Tổ công tác đã niêm phong gói giấy bạc màu trắng vào phong bì thư (ký hiệu M1). Thật tự nguyện giao nộp từ tay trái 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, Thật khai 100.000 đồng là tiền Thật vừa bán ma túy cho Dũng. Tờ tiền này được niêm phong vào phong bì thư (ký hiệu M2).

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thi hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Thật, thu giữ: Thu trên mặt máy tính bảng đặt trên ghế da tại góc xép 05 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng mở ra bên trong có 01 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng. Cơ quan Công an đã niêm phong toàn bộ số ma túy thu giữ khi khám xét chỗ ở của Thật vào phong bì thư theo quy định.

Toàn bộ số ma túy thu giữ khi kiểm tra và khám xét chỗ ở Thật đều thừa nhận mua về để bán kiếm lời.

Tại bản Kết luận giám định số: 1036/KL- KTHS ngày 15/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

“- 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 là thật.

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng là 0,0362 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.”

Tại bản Kết luận giám định số: 1037/KL- KTHS ngày 15/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

“- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư gửi đi giám định có khối lượng là 0,1736 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.”

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 200/2023/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố B đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Bá T 07 năm tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/9/2023, bị cáo Nguyễn Bá T kháng cáo đề nghị Tòa án phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Bá T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo cho rằng hình phạt 07 năm tù mà án sơ thẩm đã tuyên là quá cao, do bị cáo tuổi đã cao nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo T không tham gia tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Bá T có kháng cáo hợp lệ nên được chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Bá T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 15 giờ 05 phút ngày 12/5/2023, tại khu phố T, phường V, thành phố B, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B đã kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Bá T có hành vi bán trái phép 0,0362 gam Heroine cho Đào Văn D với giá 100.000 đồng. Ngoài ra, Thật còn có hành vi cất giữ 0,1736 gam Heroine để bán kiếm lời. Do đó, án sơ thẩm đã xét xử

bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy còn là nguồn gốc phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do vậy phải xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Bá T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án và nhiều lần bị xử lý hành chính nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt 07 năm tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo T là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không đưa ra được căn cứ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần bác kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 347; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Xử phạt: Nguyễn Bá T 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Bá T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Bá T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh B;
- Phòng PC 10 – CA tỉnh B;
- CQĐT; VKS; TAND thành phố B;
- Bị cáo; đương sự (qua đường công văn);
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Công Đồng